

Số: 191 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 4600/QĐ-BNNPTNT ngày 13/11/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 289/2020/NQ-HĐND ngày 02/01/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

#### I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

##### 1. Quan điểm

- Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng là nhiệm vụ quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả công trình thủy lợi, phục vụ nhu cầu sử dụng nước đa dạng trong nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

- Người dân đóng vai trò chủ đạo trong phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; Nhà nước có chính sách hỗ trợ thông qua các tổ chức thủy lợi cơ sở, tăng cường sự tham gia của các thành phần kinh tế.

- Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên cơ sở kết hợp giữa giải pháp công trình và phi công trình, bao gồm đầu tư kết cấu hạ tầng thủy lợi và tăng cường hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ.

##### 2. Mục tiêu

###### a) Mục tiêu tổng quát

- Góp phần thực hiện nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Phát huy nội lực, nâng cao vai trò chủ thể của người dân trong đầu tư, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

###### b) Mục tiêu cụ thể

- Huy động các nguồn lực, sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng nhằm bảo đảm tưới, tiêu chủ động, bảo đảm số lượng, chất lượng nước cho vùng chuyên canh lúa tập trung, vùng sản xuất tập trung, vùng chuyên đồi từ đất trồng lúa sang cây trồng cạn, đáp ứng quy trình kỹ thuật canh tác nông nghiệp tiên tiến, hiện đại, tiết kiệm, hiệu quả:

+ Cấp nước chủ động cho diện tích đất trồng lúa 02 vụ với mức đảm bảo



tưới 85%. trong đó, đến năm 2025 có trên 20% diện tích gieo trồng lúa áp dụng phương thức canh tác tiên tiến;

+ Đến năm 2025, diện tích cây trồng cạn cần tưới theo quy hoạch đạt 45%, trong đó tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đạt 35%.

- Bảo đảm hệ thống cấp, thoát nước chủ động, đáp ứng quy trình kỹ thuật nuôi trồng thủy sản tiên tiến, hiện đại đối với vùng nuôi trồng thủy sản thâm canh tập trung.

- Thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định của Luật Thủy lợi. Đến năm 2022, toàn bộ các địa phương trên địa bàn tỉnh phải thành lập được tổ chức thủy lợi cơ sở. Đến năm 2025 có 70% tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống cơ chế, chính sách**

Tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, hệ thống luật pháp về thủy lợi có hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng và ban hành các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phù hợp với từng vùng trong tỉnh.

- Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thủy lợi, nâng cao nhận thức của cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi các cấp, chính quyền, tổ chức thủy lợi cơ sở, người dân thường xuyên cập nhật các cơ chế, chính sách mới về thủy lợi, trong đó có thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

### **2. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng**

Huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu sản xuất công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung một số nội dung chính sau:

- Đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

- Nâng cấp, cải tạo hệ thống thủy lợi nội đồng phục vụ phương thức canh tác tiên tiến (nông lộ phơi, SRI, 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm...) cho cây lúa nhằm giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, tích trữ nước phân tán; hoàn thiện công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

- Xây mới, sửa chữa, nâng cấp các trạm bơm tiêu, cống tiêu, nạo vét kênh mương đảm bảo tưới, tiêu thoát nước chủ động. Tập trung sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước nhỏ đảm bảo nguồn nước tưới, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du trong mùa mưa bão.

- Tiếp tục khuyến khích đầu tư phát triển trạm bơm điện để thay thế các trạm bơm dầu kém hiệu quả;

- Hỗ trợ đầu tư hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản đảm bảo

cấp, thoát nước chủ động cho nuôi trồng thủy sản thâm canh.

### **3. Củng cố, phát triển tổ chức thủy lợi cơ sở**

Rà soát, thành lập, củng cố, kiện toàn tổ chức thủy lợi cơ sở theo Luật Thủy lợi để quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng hoạt động hiệu quả, bền vững, tập trung một số nội dung chính như sau:

- Rà soát, đánh giá thực trạng cơ cấu tổ chức, năng lực của tổ chức thủy lợi cơ sở.

- Thực hiện củng cố, thành lập tổ chức thủy lợi cơ sở, nâng cao năng lực cho tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng theo Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT và Nghị định số 67/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, chuyển giao quản lý tưới cho các tổ chức thủy lợi cơ sở; tăng cường sự hỗ trợ của cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp trong việc tổ chức và hoạt động của tổ chức thủy lợi cơ sở.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm có sự tham gia của người dân trong quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

- Tăng cường sự tham gia của tổ chức thủy lợi cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch cấp, tưới, tiêu, thoát nước của tổ chức khai thác công trình thủy lợi đầu mối.

- Định kỳ hàng năm các tổ chức thủy lợi cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động và báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

### **4. Khoa học công nghệ, đào tạo, truyền thông**

#### **a) Áp dụng khoa học công nghệ**

Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng:

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong xây dựng hệ thống thủy lợi nội đồng gắn với giao thông nội đồng, như: công nghệ kênh bê tông vô móng đúc sẵn, đường ống, v.v.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tưới, tiêu hiện đại, chế độ, quy trình tưới tiết kiệm nước đáp ứng các biện pháp canh tác tiên tiến, khoa học ứng với các giai đoạn sinh trưởng cho các loại cây trồng.

#### **b) Đào tạo và đào tạo lại**

Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tăng cường năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, an toàn đập cho các cán bộ quản lý nhà nước về thủy lợi cấp huyện, xã; người trực tiếp quản lý, khai thác công trình thủy lợi của các Tổ chức thủy lợi cơ sở:

+ Rà soát, đánh giá nhu cầu đào tạo và xây dựng kế hoạch đào tạo;

+ Xây dựng khung chương trình và tài liệu đào tạo;

+ Bố trí kinh phí, tổ chức thực hiện đào tạo, tập huấn.

#### **c) Truyền thông:**

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với công tác quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng để nâng cao nhận thức của người dân về ý thức bảo vệ công trình thủy lợi, bảo vệ chất lượng nước, sử dụng nước tiết kiệm qua đó nâng cao hiệu quả

công trình thủy lợi gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh sự tham gia của các cấp chính quyền, tổ chức đoàn thể, đặc biệt là người dân tham gia quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi và chất lượng nước qua hình thức phát động các phong trào thi đua.

### **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

#### **1. Thời gian thực hiện**

Từ năm 2021 đến năm 2025.

#### **2. Kinh phí thực hiện**

a) Ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan.

b) Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác của tỉnh.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện triển khai Kế hoạch; định kỳ hàng năm, đột xuất tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Rà soát, đánh giá thực trạng quản lý, khai thác công trình thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch thành lập, kiện toàn các tổ chức thủy lợi cơ sở, hướng dẫn cụ thể mô hình tổ chức quản lý phù hợp với từng địa phương. Hướng dẫn các địa phương thực hiện thành lập các tổ chức thủy lợi cơ sở phù hợp với quy định.

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn.

#### **2. Sở Tài chính**

- Chủ trì, cân đối bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương thực hiện trình tự cấp phát, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thủy lợi nội đồng theo quy định.

#### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Đề xuất lồng ghép việc hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước vào các chương trình, dự án từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh.

#### **4. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh**

Bố trí lồng ghép các hoạt động tăng cường phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

#### **5. Ban Quản lý Dự án VnSAT tỉnh**

Bố trí lồng ghép các hoạt động tăng cường phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước vào các dự án từ nguồn vốn từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh.

### 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn.

- Bố trí, huy động các nguồn lực, kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 01/12 hàng năm, để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*(Chi tiết tổ chức thực hiện Kế hoạch theo Phụ lục đính kèm).*

Quá trình tổ chức thực hiện có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan và các địa phương báo cáo, đề xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

#### Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KT, TH;
- Lưu: VT, tvhung

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân



**Phụ lục**  
**Kế hoạch phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Tổ chức thực hiện	
				Chủ trì	Phối hợp
<b>I</b>	<b>Hoàn thiện cơ chế, chính sách</b>				
1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	2020-2021	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở KH&ĐT, Sở Tài chính, UBND các huyện, xã và các đơn vị liên quan
2	Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phù hợp với đặc thù từng vùng trong tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	2021-2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
3	Ban hành quy định việc quản lý thanh quyết toán đối với hình thức hỗ trợ vật liệu xây dựng (nếu có); hướng dẫn phân bổ dự toán, thanh toán, giải ngân vốn hỗ trợ qua UBND cấp xã đối với nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	2021-2022	Sở Tài Chính	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan
<b>II</b>	<b>Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi nội đồng</b>				
1	Tổng hợp, báo cáo về hiện trạng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; thực trạng áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa	Báo cáo	2021-2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan và các địa phương



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Tổ chức thực hiện	
				Chủ trì	Phối hợp
2	Hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng đảm bảo cấp, tưới, tiêu và thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản	Diện tích lúa, cây trồng cạn được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; nuôi trồng thủy sản tập trung	2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước	Số lượng công trình, diện tích phục vụ	2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
4	Hỗ trợ đầu tư phát triển trạm bơm điện	Số trạm bơm điện được đầu tư tăng thêm	2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
<b>III</b>	<b>Thành lập, củng cố các tổ chức thủy lợi cơ sở</b>				
1	Tổng hợp, báo cáo hiện trạng tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	2021-2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các địa phương và các đơn vị liên quan
2	Hoàn thiện phân cấp, chuyển giao quản lý tưới cho các tổ chức thủy lợi cơ sở	Quyết định phân cấp	2021-2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
3	Thành lập, củng cố, kiện toàn tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định của Luật thủy lợi	Báo cáo	2021-2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
4	Đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức thủy lợi cơ sở	Báo cáo	Hàng năm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
<b>IV</b>	<b>Khoa học công nghệ, đào tạo, truyền thông</b>				
1	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Công nghệ	2021-2025	Sở Nông nghiệp và	Các địa phương và các



TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Tổ chức thực hiện	
				Chủ trì	Phối hợp
	trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng			PTNT	đơn vị liên quan
2	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tăng cường năng lực quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng cho các cán bộ thủy lợi cấp huyện, xã, người trực tiếp quản lý, khai thác công trình thủy lợi của các tổ chức thủy lợi cơ sở theo quy định của Luật Thủy lợi	Số lượng cán bộ được đào tạo	2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan
3	Tổ chức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước trong đầu tư, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng gắn với xây dựng nông thôn mới	Tin, bài, phóng sự, hội nghị,	2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan

